**TRUNG TÂM HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN**

**GIÁO DỤC HÒA NHẬP ĐÀ NẴNG**

**🙡🕮🙣**

**KẾ HOẠCH**

**GIÁO DỤC CÁ NHÂN**



 **Họ và tên học sinh: Tô Minh Hiếu**

 **Ngày sinh:** 14/ 08/ 2013

 **Địa chỉ nhà riêng:** Tổ 61, Hòa Khê, Thanh Khê, ĐN

**Điện thoại:** 0935010068

 **Giáo viên phụ trách:** Hồ Thanh Thủy

***Đà Nẵng, tháng 09 năm 2020***

## **KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CÁ NHÂN**

**1. Những thông tin chung**

Họ và tên trẻ: **Tô Minh Hiếu**. Nam/nữ: Nam

Sinh ngày: 14/ 08/ 2013

Học sinh lớp: KN2/ 1 Tại: TT hỗ trợ phát triển GD hòa nhập ĐN

Họ tên bố: Tô Văn Thắng Nghề nghiệp: Công nhân

Họ tên mẹ: Hoàng Thị Thu Thủy Nghề nghiệp: Công nhân

Địa chỉ gia đình: Tổ 61, Hòa Khê, Thanh Khê, ĐN

Số điện thoại liên hệ: 0935010068

**2. Đặc điểm chính của trẻ**

* Dạng khó khăn (Khó khăn về học, khiếm thính, khiếm thị, khó khăn về ngôn ngữ-giao tiếp, khó khăn về vận động, …)

 + Khó khăn về nhận thức, ngôn ngữ- giao tiếp

 + Khả năng tập trung còn hạn chế

1. **Tư thế- di chuyển**
* Trẻ có thể nhảy tiến lên về phía trước nhưng chỉ được 2, 3 bước với chân phải làm trụ
1. **Vận động tinh**
* Trẻ giơ ngón tay hình chữ V được
* Khi cho xem mẫu thì trẻ nắm xòe hai bàn tay luân phiên được cùng với cô
* Khi cho xem cách làm thì trẻ xếp được chiếc cổng
1. **Nhận thức**
* Trẻ vẽ được hình tròn
* Trẻ chưa sao chép được hình vuông
* Trẻ chưa biết phân biệt to nhỏ, so sánh nặng nhẹ
1. **Ngôn ngữ- xã hội**
* Trẻ chỉ nói được 1 từ
* Trẻ chưa nói được tên của mình

**Nhu cầu của trẻ**

*\* Phát triển nhận thức:*

- Hiểu và làm theo được các hướng dẫn từng bước (khoảng 3 đến 4 bước)

- Nhận biết được các bộ phận trên cơ thể: mắt, mũi, miệng, đầu, tai, tay, chân

- Nhận biết được các con vật nuôi: chó, mèo, gà, vịt, lợn, bò

- Nhận biết được các đồ dùng cá nhân: mũ, dép, áo, quần

*\* Phát triển ngôn ngữ - giao tiếp*

- Trẻ biết chủ động “Dạ” khi được gọi tên ở mọi khoảng cách

- Trả lời được câu hỏi: “Ai đây?” khi hỏi về Cô và bản thân trẻ

- Bắt chước tiếng kêu động vật

- Bắt chước phát âm trong khi học và khi chơi

- Có thể nói được tên của mình

\* Trẻ tuân thủ nội quy lớp học: ngồi ngoan, tập trung chú ý

## **KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CÁ NHÂN**

## **Mục tiêu dài hạn (từ tháng 10- 2020 đến tháng 12- 2020 )**

**Trẻ: Minh Hiếu Người thực hiện: Hồ Thanh Thủy**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Lĩnh vực** | **Mục tiêu** | **Kết quả** |
| **Nhận thức** | - Hiểu và làm theo được các hướng dẫn từng bước (khoảng 3 đến 4 bước)- Nhận biết được các bộ phận trên cơ thể: mắt, mũi, miệng, đầu, tai, tay, chân- Nhận biết được các con vật nuôi: chó, mèo, gà, vịt, lợn, bò- Nhận biết được các đồ dùng cá nhân: mũ, dép, áo, quần |  |
| **Ngôn ngữ** | - Trẻ biết chủ động “Dạ” khi được gọi tên ở mọi khoảng cách- Trả lời được câu hỏi: “Ai đây?” khi hỏi về Cô và bản thân trẻ- Bắt chước tiếng kêu con vật: chó, mèo, gà, vịt, lợn, bò- Bắt chước phát âm trong khi học và khi chơi - Có thể nói được tên của mình |  |
| **Vận động thô** | - Trẻ thực hiện được các vận động: bắt và tung bóng, bật nhảy xa, đi nối gót, một chân đứng trụ- một chân đá từ trước ra sau |  |
| **Vận động tinh** | - Biết xé giấy màu rồi dán vào hình vẽ- Tô đều màu trong hình vẽ- Có thể viết được vài nét cơ bản hoặc số.- Có thể dùng kéo cắt các đường thẳng, đường cong |  |
| **Xã hội** | - Biết vòng tay và nói “chào cô” khi đến lớp và ra về- Biết chào người lạ (biết chào người lớn hơn khi gặp)- Biết nói lời “cảm ơn”  |  |

**2. Mục tiêu ngắn hạn (tháng 10/ 2020)**

**Trẻ: Minh Hiếu Người thực hiện: Hồ Thanh Thủy**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Lĩnh vực** | **Mục tiêu** | **Kết quả** |
| **Nhận thức** | - Hiểu và làm theo được các hướng dẫn từng bước (khoảng 3 đến 4 bước)- Nhận biết được các bộ phận trên cơ thể: mắt, mũi, miệng, đầu, tai, tay, chân | 2 |
| **Ngôn ngữ** | - Bắt chước phát âm trong khi học và khi chơi- Trẻ biết chủ động “Dạ” khi được gọi tên ở mọi khoảng cách | 2 |
| **Vận động thô** | Trẻ thực hiện được các vận động: bắt và tung bóng | 2 |
| **Vận động tinh** | - Có thể viết được vài nét cơ bản .- Tô đều màu vào hình vẽ | 2 |
| **Xã hội** | - Biết vòng tay và nói “chào cô” khi đến lớp và ra về | 2 |

**2.1. Hoạt động giáo dục (Từ ngày 01/ 10/ 2020 đến ngày 16/ 10/ 2020 )**

**Trẻ: Minh Hiếu Người thực hiện: Hồ Thanh Thủy**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **MỤC TIÊU** | **CÁC HOẠT ĐỘNG** |
| **1** | - Hiểu và làm theo được các hướng dẫn từng bước (khoảng 3, 4 bước) | - GV giới thiệu hoạt động gồm các bước có kèm hướng dẫn bằng hình ảnh minh họa hoặc bằng lời- Trẻ thực hiện theo các hướng dẫn từng bướcKhuyến khích, hỗ trợ khi trẻ cần |
| **2** | - Bắt chước phát âm trong khi học và khi chơi- Trẻ biết chủ động “Dạ” khi được gọi tên ở mọi khoảng cách | \* GV cho trẻ khởi động bằng cách: “chúng ta cùng thi hít vào- thở ra nào.”- GV luyện cho trẻ phát âm “u, a, i….”- GV yêu cầu trẻ: “con làm giống cô”\*- Ngồi gần trẻ, gọi tên, yêu cầu trẻ nhìn và bắt chước phát âm theo khẩu hình miệng- Khi “dạ” đồng thời cho trẻ khoanh tay và cúi đầu để trẻ ghi nhớ nhanh hơn- Lặp đi lặp lại nhiều lần, mọi lúc để trẻ nhớ |
| **3** | Trẻ bắt bóng được ở khoảng cách 1m | - GV và trẻ đứng đối diện nhau- Thu hút sự chú ý của trẻ, GV tung bóng qua cho trẻ- GV yêu cầu trẻ đưa tay ra bắt bóng- GV khen ngợi động viên trẻ |
| **4** | - Có thể viết được vài nét cơ bản  | - GV đưa cho trẻ bút chì và tờ giấy có ra sẵn nét cơ bản -Yêu cầu trẻ cầm bút chì và viết nét cơ bản theo mẫu đã ra- GV nhắc nhở trẻ viết cho đúng thứ tự từ trái qua phải và từ trên xuống dưới- GV hỗ trợ khi trẻ gặp khó khăn |
| **5** | - Biết vòng tay và nói “chào cô” khi đến lớp và ra về (có hỗ trợ) | - GV cho trẻ xem video, tranh ảnh- GV đàm thoại với trẻ về nội dung video và tranh - GV làm mẫu cho trẻ xem- GV hướng dẫn trẻ thực hiện- Trẻ quan sát làm theo có sự hỗ trợ của GVNhắc nhở trẻ thực hành thường xuyên trước và sau mỗi buổi học |

**2.2. Hoạt động giáo dục (Từ ngày 19/ 10/ 2020 đến ngày 30/ 10/ 2020 )**

**Trẻ: Minh Hiếu Người thực hiện: Hồ Thanh Thủy**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **MỤC TIÊU** | **CÁC HOẠT ĐỘNG** |
| **1** | - Nhận biết được các bộ phận trên cơ thể: mắt, mũi, miệng, đầu, tai, tay, chân | - Thu hút sự tập trung chú ý của trẻ- Dùng thẻ hình miệng và đảo thẻ (vừa đảo vừa gọi tên cho trẻ nghe) ở ngang tầm mắt của trẻ. - Yêu cầu trẻ chỉ vào miệng theo hiệu lệnh - Yêu cầu trẻ lấy hình ảnh miệng theo hiệu lệnh \* Giảm dần sự hỗ trợ cho đến khi trẻ tự thực hiện đượcTương tự với mắt, mũi, đầu, tay, chân |
| **2** | - Bắt chước phát âm trong khi học và khi chơi- Trẻ biết chủ động “Dạ” khi được gọi tên ở mọi khoảng cách | \* GV cho trẻ khởi động bằng cách: “chúng ta cùng thi hít vào- thở ra nào.”- GV luyện cho trẻ phát âm “u, a, i….”- GV yêu cầu trẻ: “con làm giống cô”\*- Ngồi gần trẻ, gọi tên, yêu cầu trẻ nhìn và bắt chước phát âm theo khẩu hình miệng- Khi “dạ” đồng thời cho trẻ khoanh tay và cúi đầu để trẻ ghi nhớ nhanh hơn- Lặp đi lặp lại nhiều lần, mọi lúc để trẻ nhớ |
| **3** | Trẻ tung được bóng ở khoảng cách 1m | - GV và trẻ đứng đối diện nhau- Thu hút sự chú ý của trẻ, GV tung bóng qua cho trẻ- GV yêu cầu trẻ bắt bóng và tung bóng lại cho cô- GV khen ngợi động viên trẻ |
| **4** | - Tô đều màu vào hình vẽ | - GV đặt bút màu và tranh vẽ trên bàn- GV yêu cầu trẻ cầm bút tô màu vào tranh vẽ Trẻ tự thực hiện và chú ý nhắc trẻ tư thế ngồi và cầm bút |
| **5** | - Biết vòng tay và nói “chào cô” khi đến lớp và ra về  | - GV cho trẻ xem video, tranh ảnh- GV đàm thoại với trẻ về nội dung video và tranh - GV làm mẫu cho trẻ xem- GV hướng dẫn trẻ thực hiện- Trẻ quan sát làm theo có sự hỗ trợ của GVNhắc nhở trẻ thực hành thường xuyên trước và sau mỗi buổi học |

**3. Mục tiêu ngắn hạn (tháng 11/ 2020)**

**Trẻ: Minh Hiếu Người thực hiện: Hồ Thanh Thủy**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Lĩnh vực** | **Mục tiêu** | **Kết quả** |
| **Nhận thức** | - Nhận biết được các con vật nuôi: chó, mèo, gà, vịt, lợn, bò |  |
| **Ngôn ngữ** | - Bắt chước tiếng kêu con vật: chó, mèo, gà, vịt, lợn, bò- Trả lời được câu hỏi: “Ai đây?” khi hỏi về Cô và bản thân trẻ |  |
| **Vận động thô** | Trẻ thực hiện được các vận động: bật nhảy xa, đi nối gót |  |
| **Vận động tinh** | - Biết xé giấy màu rồi dán vào hình vẽ- Có thể viết được các số từ 1 đến 5 |  |
| **Xã hội** | - Biết vòng tay và nói “chào cô” khi đến lớp và ra về- Biết chào người lạ (biết chào người lớn hơn khi gặp) |  |

**3.1. Hoạt động giáo dục (Từ ngày 02/ 11/ 2020 đến ngày 16/ 11/ 2020 )**

**Trẻ: Minh Hiếu Người thực hiện: Hồ Thanh Thủy**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **MỤC TIÊU** | **CÁC HOẠT ĐỘNG** |
| **1** | - Nhận biết được con gà, con mèo, con chó | - Thu hút sự tập trung chú ý của trẻ- Dùng thẻ hình và đảo thẻ (vừa đảo vừa gọi tên con vật cho trẻ nghe) ở ngang tầm mắt của trẻ. - Đặt lần lượt thẻ từ xuống bàn (mỗi thẻ từ cách nhau) - Yêu cầu trẻ chỉ vào con vật theo hiệu lệnh khi ngồi trước gương- Yêu cầu trẻ lấy con vật theo hiệu lệnh - Yêu cầu trẻ gọi tên con vật khi nghe hỏi: “Con gì đây?\* Giảm dần sự hỗ trợ cho đến khi trẻ tự thực hiện được |
| **2** | Bắt chước tiếng kêu con vật chó, gà, bò, vịt, mèo | - GV giơ tranh con vật lên và gọi tên- GV làm mẫu tiếng kêu của từng con- GV yêu cầu trẻ: “con làm giống cô”- GV hướng dẫn trẻ làm theo |
| **3** | - Trẻ thực hiện được vận động: bật nhảy xa | - GV và trẻ đứng cạnh nhau, thu hút sự chú ý của trẻ, bật nhảy xa cho trẻ quan sát- GV yêu cầu trẻ chú ý và làm giống cô- GV làm mẫu lại và hỗ trợ nếu trẻ chưa thực hiện được |
| **4** | - Có thể viết được các số từ 1 đến 5  | - GV đưa cho trẻ bút chì và tờ giấy có ra sẵn nét cơ bản -Yêu cầu trẻ cầm bút chì và viết các số theo mẫu đã ra- GV nhắc nhở trẻ viết cho đúng thứ tự từ trái qua phải và từ trên xuống dưới- GV hỗ trợ khi trẻ gặp khó khăn |
| **5** | - Biết vòng tay và nói “chào cô” khi đến lớp và ra về  | - GV cho trẻ xem video, tranh ảnh- GV đàm thoại với trẻ về nội dung video và tranh ảnh- GV làm mẫu cho trẻ xem- GV hướng dẫn trẻ thực hiện- Trẻ quan sát làm theo có sự hỗ trợ của GVNhắc nhở trẻ thực hành thường xuyên trước và sau mỗi buổi học |

**3.2. Hoạt động giáo dục (Từ ngày 19/ 11/ 2020 đến ngày 30/ 11/ 2020 )**

**Trẻ: Minh Hiếu Người thực hiện: Hồ Thanh Thủy**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **MỤC TIÊU** | **CÁC HOẠT ĐỘNG** |
| **1** | Nhận biết được con bò, con vịt, con lợn  | - Thu hút sự tập trung chú ý của trẻ- Dùng thẻ hình và đảo thẻ (vừa đảo vừa gọi tên con vật cho trẻ nghe) ở ngang tầm mắt của trẻ. - Đặt lần lượt thẻ từ xuống bàn (mỗi thẻ từ cách nhau) - Yêu cầu trẻ chỉ vào con vật theo hiệu lệnh khi ngồi trước gương- Yêu cầu trẻ lấy con vật theo hiệu lệnh - Yêu cầu trẻ gọi tên con vật khi nghe hỏi: “Con gì đây?\* Giảm dần sự hỗ trợ cho đến khi trẻ tự thực hiện được |
| **2** | - Trả lời được câu hỏi: “Ai đây?” khi hỏi về Cô và bản thân trẻ | - Cung cấp từ vựng cơ bản: cô Thủy, Hiếu- Luyện phát âm với từ vựng vừa cung cấp (yêu cầu trẻ chú ý nhìn hình miệng và bắt chước)- Nghe hiểu lời nói và đáp ứng (chỉ vào khi được hỏi: ai đâu?)- Trả lời câu hỏi: Ai đây?- Lặp đi lặp lại nhiều lần, mọi lúc để trẻ nhớ |
| **3** | Trẻ thực hiện được vận động: đi nối gót | - GV và trẻ đứng bên cạnh nhau- Thu hút sự chú ý của trẻ, GV đi nối gót cho trẻ xem- GV yêu cầu trẻ đi nối gót cùng cô (hướng dẫn và chỉnh sửa bàn chân cho trẻ)- GV yêu cầu trẻ tự đi nối gót khi nghe hiệu lệnh- GV khen ngợi động viên trẻ |
| **4** | Biết xé giấy màu rồi dán vào hình vẽ | - GV đặt giấy màu, keo dán và tranh vẽ trên bàn- GV yêu cầu trẻ giấy màu xé ra thành những mảnh nhỏ, sau đó bôi keo và dán vào tranh vẽ Trẻ tự thực hiện và chú ý nhắc trẻ bôi keo vừa phảiGV hỗ trợ trẻ khi cần- GV cho trẻ trưng bày sản phẩm của mình- GV nhận xét và tuyên dương trẻ |
| **5** | - Biết chào người lạ khi gặp | - GV cho trẻ xem video, tranh ảnh về nội dung chào hỏi- GV đàm thoại với trẻ về nội dung video và tranh ảnh- GV làm mẫu cho trẻ xem- GV hướng dẫn trẻ thực hiện- Trẻ quan sát làm theo có sự hỗ trợ của GVNhắc nhở trẻ thực hành thường xuyên  |